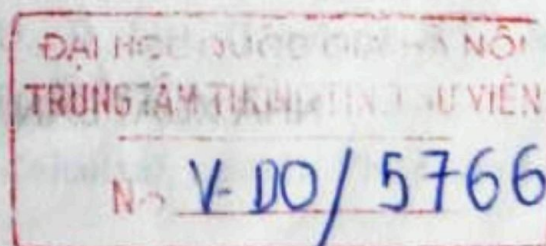


Gs. P.V. BAPAT
Chủ biên

Tôn Giáo & Văn Minh Nhân Loại

2500
NĂM
PHẬT GIÁO

Người dịch : NGUYỄN ĐỨC TƯ
HỮU SONG



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN
2002

Mục lục

	<i>Trang</i>
Lời nhà xuất bản	4
Tham gia biên soạn	5
Lời người dịch	7
Mục lục	9
Lời nói đầu <i>Sarvapalli Radhakrishnan</i>	15
Chương I - Ấn Độ và Phật giáo <i>P. V. Bapat</i>	25
Chương II - Nguồn gốc đạo Phật <i>P. L. Vaidya</i>	31
Chương III - Cuộc đời và Giáo lý của Đức Phật <i>C. V. Joshi</i>	39
Chương IV - Bốn Nghị hội Kết tập của Phật giáo <i>B. Jinananda</i>	50
Nghị hội thứ nhất	50
Nghị hội thứ hai	54
Nghị hội thứ ba	57
Nghị hội thứ tư	59
Phụ lục I	62
Phụ lục II	63
Phụ lục III	65
Chương V - A-dục vương và Sự Phát triển của Phật giáo	68
I. A-dục vương <i>P. V. Bapat</i>	68
II. Sự phát triển của Phật giáo	71
A. Tại Ấn Độ <i>P. C. Bagchi</i>	71
B. Tại các nước phía Bắc :	76
Trung Á và Trung Hoa <i>P. C. Bagchi</i>	76

Triều Tiên và Nhật Bản	<i>J. N. Takasaki</i>	78
Tây Tạng (miền Trung) và Ladakh	<i>V. V. Gokhale</i>	81
Nepal	<i>V. V. Gokhale</i>	92
C. Tại các nước phía Nam	<i>R. C. Majumdar</i>	94
Tích Lan		94
Miến Điện		95
Bán đảo Mã Lai		97
Thái Lan		97
Campuchia		98
Việt Nam		99
Indônêxia		100
Chương VI - Các Trường phái chính của Phật giáo		102
A. Tại Ấn Độ :		102
<i>P. V. Bapat</i>		
Thượng Tọa bộ		105
Hóa Địa bộ		107
Nhất Thiết Hữu bộ		108
Tuyệt Sơn bộ		109
Độc Tử bộ		109
Pháp Tạng bộ		109
Ấm Quang bộ		110
Kinh Lượng bộ		110
<i>Anukul Chandra Banerjee</i>		
Đại Chúng bộ		110
Đa Văn bộ		115
Chế Đa Sơn bộ		120
Trung Luận tông		121
Duy Thức Du già		123
B. Tại các nước phía Bắc :		124
Tây Tạng và Nepal	<i>V. V. Gokhale</i>	124
Trung Hoa	<i>G. H. Sasaki</i>	124
Thiền tông		125

Luật tông		126
Mật tông		126
Duy Thức tông		127
Tịnh Độ tông		127
Hoa Nghiêm tông		127
Trung Luận tông		128
Thiên Thai tông		129
Nhật Bản	<i>J. N. Takasaki</i>	129
Thiên Thai tông		130
Chân Ngôn tông		130
Phật giáo Tịnh Độ		131
Phật giáo Thiền tông		132
Nhật Liên tông		133
C. Tại các nước phía Nam :	<i>P. V. Bapat</i>	133
Tích Lan		133
Miến Điện		134
Thái Lan và Campuchia		134

Chương VII - Văn học Phật giáo

Đại cương	<i>P. V. Bapat</i>	135
Điểm qua các kinh sách quan trọng		139
	bằng tiếng Pali và tiếng Phạn	
I. Sách tiểu sử	<i>Nalinaksha Dutt</i>	140
(1) Đại sự		141
(2) Duyên khởi (Truyện Tiền thân)		144
II. Giáo lý của Đức Phật		146
(1) Kinh tạng tiếng Pali	<i>Nalinaksha Dutt</i>	146
a) Trường Bộ kinh	<i>Nalinaksha Dutt</i>	147
b) Kinh Pháp Cú	<i>P. V. Bapat</i>	149
(2) Diệu pháp liên hoa kinh tiếng Phạn	<i>Nalinaksha Dutt</i>	151
III. Giới luật của Phật giáo	<i>Nalinaksha Dutt</i>	154
Luật tạng		154
(1) Biệt giải thoát kinh		155

(2) Kinh số		156
(3) Giới pháp của Tỳ kheo ni		158
(4) Kiển độ		159
Chương VIII - Nền giáo dục Phật giáo	<i>S. Dutt</i>	164
Các bước đầu :		165
Đào tạo một tu sĩ		165
Tu viện, trung tâm văn hóa		168
Khuyh hướng kiến thức		168
Bảo dưỡng và Cúng dường		169
Các nhà hành hương Trung Hoa và các Bài ký sự		170
Các Viện Đại học Phật giáo		171
Viện Nalanda và Valabhi		171
Viện đại học Vikramasila		174
Jagaddala và Odantapuri		179
Kết luận -		180
Chương IX - Một số tín đồ Phật giáo nổi tiếng sau A-dục vương		182
A. Tại Ấn Độ :		182
Các bậc vua chúa : <i>Bharat Singh Upadhyaya</i>		182
Menander		182
Kaniska		185
Harsa		187
Các tác giả tiếng Pali : <i>Anand Kausalyayana</i>		190
Nagasena		191
Buddhadatta và Buddhaghosa		193
Dhammapala		198
Các tác giả tiếng Phạn : <i>Bharat Singh Upadhyaya</i>		199
Asvaghosa		199
Nagarjuna		200
Buddhapalita và Bhavaviveka		201
Asanga và Vasubandhu		202
Dinnaga		203
Dharmakirti		204

B. Tại Tây Tạng :		205
	Acarya Dipankara Srijnana <i>Rahul Sankrityayan</i>	205
C. Tại Trung Hoa :	<i>G. H. Sasaki</i>	213
	Kumarajiva	213
	Paramartha	215
	Bodhidharma	217
	Yuan Chwang (Huyền Trang)	218
	Bodhiruci	220
D. Tại Nhật Bản :	<i>J. N. Takasaki</i>	222
	Kukai	222
	Shinran	222
	Dogen	222
	Nichiren	223
	Phụ lục :	
	Bảng liệt kê 1	224
	Bảng liệt kê 2	225
Chương X - Những nhà hành hương Trung Hoa	<i>K. A. Nilakanta Sastri</i>	226
	Pháp Hiển	226
	Huyền Trang	231
	Nghĩa Tịnh	242
Chương XI. - Đôi nét về nghệ thuật Phật giáo		245
A. Tại Ấn Độ :	<i>T. V. Ramachandran</i>	245
	Bảo tháp trong nghệ thuật Phật giáo	246
	Tượng điêu khắc và tượng đồng	250
	Hội họa	254
B. Tại các nước châu Á khác	<i>C. Sivaramamurti</i>	254
Chương XII - Các thánh địa của Phật giáo		269
A. Ở miền Bắc Ấn	<i>S. K. Saraswati</i>	269
B. Ở miền Tây Ấn	<i>D. B. Diskalkar</i>	286
C. Ở miền Nam Ấn	<i>D. B. Diskalkar</i>	293

Chương XIII - Những sự điều chỉnh về sau của Phật giáo	297
Sự tiếp cận Ấn Độ giáo <i>N. Aiyaswami Sastri</i>	297
Phật giáo Mật tông <i>Anagarika Govinda</i>	310
Chân Ngôn thừa và Câu Sinh Khởi thừa <i>H. V. Guenther</i>	323
Chương XIV - Những Công trình Nghiên cứu gần đây về Phật giáo	328
Một số nhà nghiên cứu Phật giáo nổi tiếng	328
Tại Ấn Độ và châu Âu <i>Padmanabh S. Jaini</i>	328
Tại Trung Hoa <i>P. V. Bapat</i>	340
Tại Nhật Bản <i>J. N. Takasaki</i>	341
Công cuộc nghiên cứu Phật giáo : Xuất bản kinh sách và sưu tầm	343
Tại châu Âu và châu Mỹ <i>U. N. Gholshal</i>	343
Tại phương Đông	353
<i>P. V. Bapat</i>	
1. Ấn Độ	353
2. Tích Lan	362
3. Miến Điện	365
4. Thái Lan	367
5. Campuchia	368
6. Lào	368
7. Việt Nam	370
8. Trung Hoa	372
9. Nhật Bản <i>J. N. Takasaki</i>	373
Chương XV - Phật giáo với thế giới ngày nay	378
A. Ảnh hưởng văn hóa và chính trị <i>B. Sangharakshita</i>	378
B. Sự hồi sinh của Phật giáo : Hội Đại Bồ đề <i>D. Valisinha</i>	396
Chương XVI - Nhìn lại sự kiện đã qua <i>P. V. Bapat</i>	402
Thư mục tham khảo	
Các Biểu bảng, Bản đồ, Tranh ảnh	